



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
31/03/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,75 – 6,87	0,06 – 0,11	0,54 – 0,57
		Dĩ An 2	6,93 – 6,95	0,12	0,63 – 0,38
	CNCN Khu Liên Hợp		6,90 – 7,04	0,15 – 0,19	0,48 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		6,90 – 7,14	0,20	0,43 – 0,86
	CNCN Thủ Dầu Một		6,92 – 6,95	0,41 – 0,53	0,65 – 0,71
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,09 – 7,16	0,46 – 0,58	0,91 – 1,12
01/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,72 – 6,86	0,06 – 0,07	0,56 – 0,57
		Dĩ An 2	6,89 – 6,93	0,12 – 0,13	0,57 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 – 7,00	0,15 – 0,19	0,45 – 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,91 – 7,13	0,20	0,44 – 0,79
	CNCN Thủ Dầu Một		7,10 – 7,16	0,46 – 0,50	0,51 – 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,11 – 7,21	0,40 – 0,51	0,82 – 1,00
02/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,75 – 6,82	0,06 – 0,07	0,53 – 0,54
		Dĩ An 2	6,88 – 6,90	0,13 – 0,14	0,57 – 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 – 7,00	0,18 – 0,19	0,45 – 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,88 – 7,12	0,20	0,50 – 0,68
	CNCN Thủ Dầu Một		6,58 – 6,68	0,53 – 0,69	0,42 – 0,56
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,13 – 7,17	0,42 – 0,47	0,83 – 0,94

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
03/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,72 – 6,92	0,01 – 0,04	0,53 – 0,55
		Dĩ An 2	6,86 – 6,88	0,10 – 0,14	0,58 – 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 – 7,03	0,15 – 0,19	0,40 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,88 – 7,14	0,20	0,41 – 0,60
	CNCN Thủ Dầu Một		6,53 – 6,56	0,35 – 0,40	0,65 – 0,71
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,08 – 7,16	0,43 – 0,52	0,83 – 1,00
04/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,76 – 6,81	0,05 – 0,06	0,54 – 0,56
		Dĩ An 2	6,86 – 6,88	0,10	0,58 – 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		6,85 – 7,01	0,16 – 0,19	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,15	0,20	0,38 – 0,53
	CNCN Thủ Dầu Một		6,59 – 6,72	0,38 – 0,46	0,72 – 0,93
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,10 – 7,17	0,43 – 0,46	0,84 – 0,91
05/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,71 – 6,77	0,04 – 0,06	0,54 – 0,56
		Dĩ An 2	6,88 – 6,89	0,10	0,59 – 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 – 7,00	0,15 – 0,19	0,43 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,09 – 7,17	0,20	0,44 – 0,56
	CNCN Thủ Dầu Một		6,96 – 7,01	0,61 – 0,64	0,51 – 0,55
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,16 – 7,20	0,39 – 0,42	0,78 – 0,82